**Môn: Lịch sử - Địa lí**

**BÀI 9: THĂNG LONG – HÀ NỘI (tiết 1)**

**Ngày dạy: 10.12.2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Xác định được vị trí địa lí của Thăng Long – Hà Nội trên bản đồ hoặc trên lược đồ.
* Nêu được đặc điểm tự nhiên của Thăng Long thể hiện ở “Chiếu dời đô” của Lí Công Uẩn.
* Nêu được một số tên gọi khác của Thăng Long- Hà Nội.
* Trình bày được một số nét chính về lịch sử Thăng Long – Hà Nội thông qua các tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về Thăng Long tứ trấn, sự tích Hồ Gươm, Hoàng Diệu chống thực dân Pháp, chuyện Hà Nội đánh Mỹ.

**2. Năng lực**

***2.1. Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp hợp tác:* bước đầu sử dụng được ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh, cử chỉ để trình bày thông tin về một số nét văn hoá ở vùng đất Thăng Long- Hà Nội; thực hiện nhiệm vụ theo nhóm; trao đổi tích cực, có hiệu quả với thầy cô và bạn bè.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* khả năng giải quyết các nhiệm vụ học tập độc lập và theo nhóm; tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***2.2. Năng lực riêng:***

* Năng lực đọc hiểu và tự tìm kiếm được những thông tin về vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên, các tên gọi khác của Thăng Long -Hà Nội.
* Khả năng sử dụng những nguồn tư liệu lịch sử và địa lí, nêu được Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục quan trọng của Việt Nam.

**3. Phẩm chất**

*Yêu nước:* tôn trọng văn hóa, lịch sử của Thăng Long- Hà Nội.

*Trách nhiệm:* thể hiện được ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa của Thăng Long – Hà Nội.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**2.1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SHS, SGV.
* Tranh ảnh, tài liệu sưu tầm về Thăng Long- Hà Nội.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2.2. Đối với học sinh**

* SHS, vở ghi bài.
* Tranh ảnh sưu tầm và dụng cụ học tập có liên quan đến nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** |
| 4p10p10p4p5p3p | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.**b. Cách tiến hành**-[GV](https://vndoc.com/goto?q=aHR0cHM6Ly93d3cueW91dHViZS5jb20vd2F0Y2g/dj10MWtEdlFmYWtmVQ==) cho học sinh xem video về cảnh Hồ Gươm, Hà Nội.- GV: Hình ảnh dưới đây gợi cho em liên tưởng đến sự tích nào gắn với Hà Nội? Chia sẻ hiểu biết của em về Hà Nội.- GV mời 2 – 3 HS chia sẻ: - GV dẫn dắt HS vào bài học: Thăng Long – Hà Nội là Kinh đô lâu đời nhất trong lịch sử Vệt Nam. Chúng ta cùng tìm hiểu về mảnh đất địa linh nhân kiệt qua bài***9 “Thăng Long- Hà Nội”*****B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Tìm hiểu về vị trí địa lí của Thăng Long-Hà Nội.****a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định được vị trí của Thăng Long- Hà Nội trên lược đồ. Nêu tên các tỉnh tiếp giáp với Hà Nội.**b. Cách tiến hành**- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: *Đọc thông tin, quan sát hình 1 và thực hiện yêu cầu:**+ Xác định vị trí địa lí của Thăng Long -Hà Nội trên lược đồ.**+ Nêu tên những tỉnh tiếp giáp với Hà Nội.*- GV tổ chức cho HS cả lớp thảo luận nhóm (2HS/nhóm).- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:*+ Hà Nội nằm ở trung tâm của vùng đồng bằng Bắc Bộ.**+ Những tỉnh tiếp giáp với Hà Nội : Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hà Nam, Hòa Bình.* **Hoạt động 2: Tìm hiểu về đặc điểm tự nhiên và các tên gọi khác của Thăng Long-Hà Nội.** **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu đặc điểm tự nhiên của Thăng Long được thể hiện trong “Chiếu dời đô” của Lí Công Uẩn. Biết các tên gọi khác của Hà Nội. **b. Cách tiến hành**\* Giáo viên giao nhiệm vụ cho các nhóm : *Lí Công Uẩn là vị hoàng đế sáng lập nhà Lí, năm Canh Tuất (1010), Lí Thái Tổ viết bài chiếu bày tỏ ý định dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình)ra thành Đại La ( tức Hà* *Nội ngày nay*).  *Đọc đoạn trích “ Chiếu dời đô”của Lí Công Uẩn, nêu đặc điểm tự nhiên của Thăng Long – Hà Nội.*- GV tổ chức cho HS cả lớp thảo luận nhóm (4HS/nhóm).- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).-Giáo viên chốt ý kiến đúng: Một số đặc điểm của Thăng Long qua “ Chiếu dời đô” là :+Ở giữa khu vực trời đất, chính giữa nam bắc đông tây.+ Thế rồng cuộn, hổ ngồi: tiện nghi núi sông sau trước.+ Mặt đất rộng, bằng phẳng, thế đất cao.+ Muôn vật tốt tươi, phồn thịnh.-Giáo viên giảng thêm: Lí Công Uẩn đã chỉ ra được những điểm thuận lợi của kinh đô mới so với kinh đô cũ. Địa thế của Đại La rất đẹp và hùng vĩ, là thế rồng cuộn hổ ngồi,lại tiện hướng nhìn sông dựa núi, địa thế rộng mà bằng phẳng, đất đai cao mà thoáng. Rõ ràng đây là vùng đất lí tưởng thích hợp cho việc đóng đô và quần tụ dân cư. Đại La xứng đáng là kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời. Để ghi lại sự kiện nhà vua thấy rồng xuất hiện, Lí Thái Tổ đặt tên cho kinh đô là Thăng Long. \*Hãy kể tên các tên gọi khác nhau của Thăng Long- Hà Nội?-Giáo viên: Từ khi hình thành cho đến nay, Thăng Long-Hà Nội đã có tới 16 tên gọi (cả chính quy và không chính quy). Mỗi tên gọi đều có ý nghĩa : + Truyền thuyết kể rằng, năm 866,lúc Cao Biền nhà Đường đắp thành Đại La, thấy thần hiện lên tự xưng là Thần Long Đỗ nên sử sách thường gọi Thăng Long là đất Long Đỗ.+ Đại La là tên vòng thành ngoài cùng bao bọc lấy Kinh đô.+Học sinh tiếp tục nêu ý nghĩa các tên gọi khác.-*+*GV mở rộng kiến thức: Thăng Long là kinh đô lâu đời nhất trong lịch sử Việt Nam.Ngoài các tên gọi trên, trong cách nói dân gian,còn nhiều từ được dùng để chỉ Thăng Long - Hà Nội như Kẻ Chợ, Thượng Kinh, Kinh Kì, Kinh Bắc...được sử dụng khá linh hoạt trong văn học,ca dao. Ví dụ: “Chẳng thơm cũng thể hoa nhàiChẳng lịch cũng thể con người Thượng Kinh”Hay : “ Khéo tay hay nghề đất lề Kẻ Chợ”**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học về vị trí địalí, đặc điểm tự nhiên của Thăng Long- Hà Nội**b. Cách tiến hành*****GV tổ chức chơi trò chơi Ai nhanh hơn?***- GV chia HS cả lớp thành 2 đội chơi.- GV lần lượt đọc các hỏi trắc nghiệm, các đội xung phong giành quyền trả lời. Đội nào có câu trả lời đúng và nhanh nhất, đó là đội chiến thắng.- GV đọc câu hỏi: **Câu 1:** Chiếu dời đô của Lí Công Uẩn viết năm:A. 1010B. 1100C. 1101**Câu 2:Hà Nội giáp với bao nhiêu tỉnh?**A. 6B. 7C. 8**Câu 3:** Diện tích Hà Nội là:A. 3306km2B. 3630 km2C. 3360 km2**Câu 4:**Tỉnh nằm ở phía Nam của Hà Nội làA. Thái NguyênB. Hà Nam C. Hưng Yên**Câu 5:** Đền thờ các vị vua nhà Lí nằm ở tỉnh nào? A. Hòa Bình B. Phú ThọC. Bắc Ninh- GV chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **Đáp án** | A | C | A | B | C |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG****a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.**b. Cách tiến hành*****-Đọc yêu cầu***  *bài 1: Hãy sưu tầm tư liệu và giới thiệu cho các bạn về một nhân vật hoặc một di tích lịch sử, văn hóa của Thăng Long -Hà Nội mà em yêu thích.*- GV chia HS thành các nhóm nhỏ (4 – 6 HS/nhóm).-Giáo viên gợi ý cho học sinh lựa chọn các di tích lịch sử nêu ở phần 2: Thăng Long tứ trấn, Hồ Gươm, Hoàng Thành Thăng Long, hồ Hữu Tiệp ( Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội)**\* HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.- Hoàn thành bài tập phần Vận dụng. | - Hs xem video- Lắng nghe- Hs chia sẻ+Hình ảnh Hồ Gươm gắn với sự tích vua Lê Lợi trả gươm cho rùa vàng.+ Hà Nội là thủ đô của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.+ Em từng đến thăm Hà Nội vào dịp nghỉ hè vừa qua.+...- Hs đọc- Cả lớp thảo luận- Đại diện nhóm trình bày - Hs lắng nghe- Hs thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bày- Lắng nghe- Học sinh nêu ý kiến cá nhân : Long Đỗ,Tống Bình, Đại La, Thăng Long, Đông Đô, Hà Nội..- Hs lắng nghe.- Hs tham gia trò chơi- Hs thảo luận nhóm- Hs nêu nội dung chính của bài. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**